UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:23 /KH - SGTVT	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 17/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024. Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp về phục vụ chuyển đổi số để triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 17/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Yêu cầu

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Quá trình thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 49/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 23/CT-TU ngày 18/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Xác định rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể đối với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phối hợp đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các CSDLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

b) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin đảm bảo theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên

c) Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của cấp trên

d) Triển khai đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước ngày 01/7/2024.

e) Triển khai các mô hình[1], giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng CSDLQG về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo các Kế hoạch đã ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

f) Chỉ đạo tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý hạ tầng và An toàn giao thông.

---

[1] ***Mô hình:*** *Triển khai Dịch vụ công cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được giao theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 88/KH-SGTVT ngày 23/10/2023về triển khai* ***Mô hình 14****: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe;* ***Mô hình 16:*** *Triển khai sử dụng CCCD gắn chíp điện tử quẹt thanh toán vé tàu, xe… không dùng tiền mặt;*

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2. Nhiệm vụ triển khai theo các nhóm

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

3. Giải pháp trọng tâm thực hiện

a) Trưởng các phòng được giao nhiệm vụ tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra trong Đề án đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Xác định chủ đề thực hiện Đề án năm 2024 là ***"Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số".***

b) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan rà soát, tham mưu đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Đề án, chuyển đổi số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Sở Giao thông vận tải gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, công tác tuyên tuyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai thuộc lĩnh vực quản lý.

d) Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo việc cập nhật, kết nối, đồng bộ, chia sẻ với CSDLQG về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

e) Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động tại cơ quan; nghiên cứu, đề xuất cơ chế đặc thù cho nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

f) Phối hợp duy trì việc kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

g) Tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, mô hình, giải pháp được giao trong triển khai thực hiện Đề án 06 *(theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06/6/2023 và Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh về*

triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn); tổ chức sơ kết việc triển khai thí điểm thực hiện các mô hình trong thực hiện Đề án của các sở để từ đó triển khai thực hiện rộng khắp. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển khai ngay.

h) Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các đơn vị chức năng bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ, khai thác CSDLQG về dân cư và công tác chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn toàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai các mô hình thực hiện Đề án theo Kế hoạch này.

2. Văn phòng Sở thực hiện và theo dõi đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ. Định kỳ các phòng được giao nhiệm vụ báo cáo về Văn phòng **trước ngày 10 hàng tháng** để tổng hợp chung báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) theo đúng yêu cầu.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh trực tiếp về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh, đề nghị trưởng các phòng, ban, đơn vị trực có liên quan được giao nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, Ban trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu VT, VP.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH LẠNG SƠN

Trần Văn Vương

Phụ lục

PHÂN CÔNG VÀ THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO ĐỀ ÁN 06

(Kèm theo Kế hoạch số 23 /KH-SGTVT ngày 23/02/2024 của Sở Giao thông vận tải)

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	**Tham mưu chỉ đạo triển khai (03 nhiệm vụ)**			
1.	Cấp uỷ, lãnh đạo Sở tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
2.	Nâng cao nhận thức, năng lực đối với cán bộ thực hiện hành chính công, quản trị vận hành công nghệ thông tin. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
3.	Tham mưu công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
II	**Pháp lý (02 nhiệm vụ)**			
1.	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh cần sửa đổi, bổ sung đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06, quy định đối với Luật giao dịch điện tử, Luật Căn cước, và các văn bản Pháp luật quy định khác có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
2.	Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý; Triển khai kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm.	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thực hiện thường xuyên
III	**Hạ tầng (03 nhiệm vụ)**			
1.	Đánh giá tổng thể hạ tầng đường truyền phục vụ kết nối, chia sẻ giữa	Văn phòng Sở	Các phòng, ban,	Thường xuyên

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	CSDLQG về DC với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh		đơn vị thuộc Sở	
2.	Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về dân cư để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh
3.	Phối hợp triển khai nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, duy trì, hoàn thiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
IV	**Dữ liệu (01 nhiệm vụ)**			
1.	Rà soát, cập nhật, là sạch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo duy trì, cập nhật dữ liệu đầy đủ, thường xuyên để chia sẻ kết nối với CSDLQG về dân cư khi có yêu cầu	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT	Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Thực hiện thường xuyên
V	**Số hóa (04 nhiệm vụ)**			
1.	Đẩy mạnh việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.	Công chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT; Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Theo lộ trình triển khai thực hiện của Bộ GTVT, Chính phủ
2.	Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng DVC quốc gia theo hướng dẫn của	Văn phòng Sở	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng	Theo lộ trình triển khai thực hiện của Bộ

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	VPCP		Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT;	GTVT, Chính phủ
3.	Tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả TTHC, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với dịch vụ công quốc gia	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý hạ tầng và An toàn giao thông	Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Thực hiện thường xuyên
VI	**Đảm bảo an ninh an toàn (04 nhiệm vụ)**			
1.	Rà soát, đánh giá an toàn thông tin mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
2.	Đánh giá thiết bị đầu cuối; phối hợp với các đơn vị Công an thực hiện việc kiểm tra an ninh, an toàn các hệ thống kết nối với CSDLQG về dân cư định kỳ, đột xuất hoặc khi có yêu cầu của các đơn vị chức năng	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Khi có yêu cầu
3.	Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân lực được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên
4.	Triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ, trong đó: - Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh trước ngày 30/6/2024. - 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt trước ngày 30/11/2024.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Theo lộ trình của tỉnh
VII	**Nguồn lực triển khai (01 nhiệm vụ)**			

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Hoàn thành trước 01/7/2024
VIII	**Nhóm tiện ích Đề án 06 (05 nhóm nhiệm vụ)**			
(1)	**Dịch vụ công**			
1.	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Công chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT; Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Trong năm 2024
2.	Phối hợp hướng triển khai ứng dụng chữ ký số khi triển khai DVC đặc biệt là chữ ký công cộng trên điện thoại di động để tạo tiện ích cho người sử dụng.	Công chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công		Theo yêu cầu của UBND tỉnh
3.	Phối hợp chặt chẽ với Bưu điện tỉnh triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công đổi giấy phép lái xe mức độ 4	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái	Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Thường xuyên
4.	Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết các DVC trực tuyến đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2023.	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý hạ tầng và An toàn giao thông	Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Trong năm 2024
5.	100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa	Văn phòng Sở	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT	
6.	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về dân cư; Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực quản lý	Văn phòng Sở	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025
7.	90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng *(trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*	Văn phòng Sở	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025
(2)	**Phát triển kinh tế, xã hội**			
1.	Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực: giáo dục, y tế, giao thông vận tải, thuế, điện, nước…	Văn phòng Sở	Ban An toàn giao thông; Ban QLXD&BTGT; TTGTVT	Thực hiện thường xuyên
(3)	**Kết nối, khai thác, chia sẻ**			
1.	Duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về dân cư; Hệ thống định danh và xác thực điện tử Bộ Công an.	Phòng Quản lý vận tải phương tiện và Người lái; Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và ATGT	Văn phòng Sở theo dõi đôn đốc	Thực hiện thường xuyên
(5)	**Phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp**			
1.	Tích hợp, đồng bộ dữ liệu hành chính, dữ liệu các sở, ngành quản lý phục vụ kết nối, làm giàu dữ liệu	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên